

Số: 56/2023/QĐST - HNGĐ

Tuần Giáo, ngày 05 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2023/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023, giữa:

- Chị **Lường Thị B**, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Bản C, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Anh **Cà Văn T**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Bản L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, 4, 5 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1, khoản 3 Điều 12, khoản 4 Điều 15, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7, 9 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lường Thị B và anh Cà Văn T.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lường Thị B và anh Cà Văn T.

2.2. Về con chung, con riêng:

2.2.1. Con chung: Giao cháu Cà Ngọc A, sinh ngày 03/5/2019 cho chị Lường Thị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Lường Thị B chưa yêu cầu anh Cà Văn T cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Lường Thị B có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con, cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Anh Cà Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

Chị Lường Thị B và anh Cà Văn T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về tài sản chung: Không có.

2.4. Về nợ chung: Không có.

2.5. Về án phí: Chị Lường Thị B, anh Cà Văn T thống nhất chị Lường Thị B là người chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Chị Lường Thị B là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn đề nghị miễn án phí Tòa án nên được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với phần chị B phải chịu là 75.000đồng. Chị Lường Thị B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm phần chị B nộp thay cho anh Cà Văn T là 75.000đồng, số tiền này chị B chưa nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Mường Khong, huyện Tuần Giáo
(nơi thực hiện đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Giàng A Tăng